

Số: /2021/QĐST-HNGĐ

Nam Từ Liêm, ngày 29 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 43/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Anh Nguyễn Quý T, sinh 1981 và chị Đỗ Thị H, sinh 1981. Cùng địa chỉ: quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Quý T và chị Đỗ Thị H kết hôn năm 2009 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã Đại Mỗ, huyện Từ Liêm, Hà Nội (nay thuộc phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội). Trong quá trình chung sống, anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay, anh chị cùng xác định vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã đến mức độ trầm trọng và đề nghị Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về Con chung: Anh chị có 02 con chung là: Cháu Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 15/11/2013 và cháu Nguyễn Thị Minh K, sinh ngày 12/02/2010. Anh chị thỏa thuận, chị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con, anh T cấp dưỡng nuôi cháu K là 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2021 cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho cháu H.

[3] Tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

[4] Lệ phí: Anh T tự nguyện chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quý T và chị Đỗ Thị H thuận tình ly hôn.

Con chung: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Thị Thanh H, sinh ngày 15/11/2013 và cháu Nguyễn Thị Minh K, sinh ngày 12/02/2010.

Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Khuê là 10.000.000 đồng/tháng kể từ tháng 02/2021 cho đến khi cháu K tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi, thoả thuận khác. Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho cháu H.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản.

Tài sản chung, vay nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai số 0021183 ngày 21/01/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- UBND phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội (Số: 59/2009);
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị An